

Số: **21396** /TB-CHQ

Hà Nội, ngày **03** tháng **9** năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, Đơn đề nghị xác định trước mã số số 179/NVL/SC/2025 tháng 7/2025 của Công ty TNHH Nestlé Việt Nam (MST: 3600235305) và hồ sơ kèm theo;

Cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:	
Tên thương mại: Chiết xuất tốt bào ngư dạng sệt.	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chiết xuất tốt dùng trong thực phẩm, ở dạng sệt.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: Extracted Abalone Paste SYB20006A.	Nhà sản xuất: Zhaoqing Shinyee Marine Biology Engineering Co., Ltd.
2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số:	
- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học, hàm lượng tính trên trọng lượng:	

Thành phần	Phần trăm theo trọng lượng
Nước	30-32%
Bào ngư	15-18%
Bột ngọt	11-13%
Mực	9-11%
Muối	9-11%
Glucose	6-7%
Đường	1.5-2.5%
L-alanin	1.5-2.5%
Hàu	1.5-2.5%
Lactose	1.5-2.5%
Bột đậm thực vật thủy phân	1.5-2.5%
Bột gia vị hải sản	0.5-1.5%
Chiết xuất nấm men	0.6-1.0%
Bột nước tương	0.6-1.0%
Bột gia vị gà	0.6-1.0%
Disodium 5'-ribonucleotide	0.6-1.0%
Disodium succinate	0.6-1.0%
Xanthan gum	0.50-0.70%
Kali sorbat	0.3-0.7%
Glycine	0.05-0.10%

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng: Nguyên liệu dùng để tạo mùi vị cho sản phẩm. Đóng gói: 20 Kg/Thùng.

- Thông số kỹ thuật: Trạng thái vật lý: Dạng sệt; Màu: nâu; Độ ẩm tối đa: 60%; NaCl: 10-14%.

- Quy trình sản xuất: Nguyên liệu -> Xử lý -> Rửa -> Nghiền -> Chiết xuất -> làm nguội -> phối trộn -> nấu hồ hoá -> làm nguội -> lọc -> đóng gói.

- Công dụng theo thiết kế: Nguyên liệu thực phẩm – dùng để tẩm ướp và xào.

3. Kết quả xác định trước mã số: Theo thông tin trên Đơn đề nghị xác định trước mã số, thông tin tại tài liệu đính kèm hồ sơ, mặt hàng như sau:

Tên thương mại: Chiết xuất xốt bào ngư dạng sệt.

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học, hàm lượng tính trên trọng lượng:

Thành phần	Phần trăm theo trọng lượng
Nước	30-32%
Bào ngư	15-18%
Bột ngọt	11-13%
Mực	9-11%
Muối	9-11%
Glucose	6-7%
Đường	1.5-2.5%
L-alanin	1.5-2.5%
Hàu	1.5-2.5%
Lactose	1.5-2.5%
Bột đậm thực vật thủy phân	1.5-2.5%
Bột gia vị hải sản	0.5-1.5%
Chiết xuất nấm men	0.6-1.0%
Bột nước tương	0.6-1.0%
Bột gia vị gà	0.6-1.0%
Disodium 5'-ribonucleotide	0.6-1.0%
Disodium succinate	0.6-1.0%
Xanthan gum	0.50-0.70%
Kali sorbat	0.3-0.7%
Glycine	0.05-0.10%

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng: Nguyên liệu dùng để tạo mùi vị cho sản phẩm. Đóng gói: 20 Kg/Thùng.
- Thông số kỹ thuật: Trạng thái vật lý: Dạng sệt; Màu: nâu; Độ ẩm tối đa: 60%; NaCl: 10-14%.
- Quy trình sản xuất: Nguyên liệu -> Xử lý -> Rửa -> Nghiền -> Chiết xuất -> làm nguội -> phối trộn -> nấu hồ hoá -> làm nguội -> lọc -> đóng gói.
- Công dụng theo thiết kế: Nguyên liệu thực phẩm – dùng để tẩm ướp và xào.

Ký, mã hiệu, chủng loại: Extracted Abalone Paste SYB20006A.

Nhà sản xuất: Zhaoqing Shinyee Marine Biology Engineering Co., Ltd.

thuộc nhóm nhóm **21.03** “Nước xốt và các chế phẩm làm nước xốt; đồ gia vị hỗn hợp và bột canh hỗn hợp; bột mịn và bột thô từ hạt mù tạt và mù tạt đã chế biến”, phân nhóm **2103.90** “- Loại khác”, phân nhóm “- - Nước xốt và các chế phẩm làm nước xốt”, **mã số 2103.90.13** “- - - Nước xốt loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực từ ngày ký.

Cục trưởng Cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH Nestlé Việt Nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Nestlé Việt Nam (Đ/c: Số 7 Đường 17A, KCN Biên Hòa 2, P.An Bình, tỉnh Đồng Nai);
- PCT Lưu Mạnh Tường (để báo cáo);
- Các Chi cục Hải quan khu vực (để thực hiện);
- Chi cục Kiểm định hải quan;
- Cổng thông tin điện tử Hải quan (Văn phòng);
- Lưu: VT, NVTHQ - Hiền (3b).

TL.CỤC TRƯỞNG
KT.TRƯỞNG BAN NGHIỆP VỤ THUẾ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN



* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.